

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2015

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đăk Lăk.

Trả lời công văn số 2129/CT-TTHT ngày 28/8/2015 và công văn số 1586/CT-TTHT ngày 08/7/2015 của Cục Thuế tỉnh Đăk Lăk về chính sách thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm a khoản 11 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đối tượng không chịu thuế GTGT như sau:

“11. Dịch vụ duy trì vườn thú, vườn hoa, công viên, cây xanh đường phố, chiếu sáng công cộng; dịch vụ tang lễ. Các dịch vụ nêu tại khoản này không phân biệt nguồn kinh phí chi trả. Cụ thể:

a) Dịch vụ duy trì vườn thú, vườn hoa, công viên, cây xanh đường phố, bảo vệ rừng do Nhà nước làm chủ rừng, bao gồm hoạt động quản lý, trồng cây, chăm sóc cây, bảo vệ chim, thú ở các công viên, vườn thú, khu vực công cộng, rừng quốc gia, vườn quốc gia; ...”.

Tại khoản 4 Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế suất 5% như sau:

“4. Dịch vụ đào đất, nạo vét kênh, mương, ao hồ phục vụ sản xuất nông nghiệp; nuôi trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng; sơ chế, bảo quản sản phẩm nông nghiệp (trừ nạo, vét kênh mương nội đồng được quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư này).”

Căn cứ Điểm 4 Bảng danh mục ngành nghề tính thuế GTGT theo tỷ lệ % trên doanh thu ban hành kèm theo Thông tư số 219/2013/TT-BTC nêu trên:

“4) Hoạt động kinh doanh khác: tỷ lệ 2%.

...

-Hoạt động cung cấp các dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ với mức thuế suất thuế GTGT 5%.”

Tại Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 219/2013/TT-BTC nêu trên hướng dẫn:

“2. Số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng bằng tỷ lệ % nhân với doanh thu áp dụng như sau:

a) Đối tượng áp dụng:

- Doanh nghiệp, hợp tác xã đang hoạt động có doanh thu hàng năm dưới mức ngưỡng doanh thu một tỷ đồng, trừ trường hợp đăng ký tự nguyện áp dụng phương pháp khấu trừ thuế quy định tại khoản 3 Điều 12 Thông tư này;

- Doanh nghiệp, hợp tác xã mới thành lập, trừ trường hợp đăng ký tự nguyện theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 12 Thông tư này;

- Hộ, cá nhân kinh doanh;

- Tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Đầu tư và các tổ chức khác không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ kê toán, hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật, trừ các tổ chức, cá nhân nước ngoài cung cấp hàng hóa, dịch vụ để tiến hành hoạt động tìm kiếm, thăm dò, phát triển và khai thác dầu khí.

- Tổ chức kinh tế khác không phải là doanh nghiệp, hợp tác xã, trừ trường hợp đăng ký nộp thuế theo phương pháp khấu trừ.

b) Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu được quy định theo từng hoạt động như sau:

- Phân phối, cung cấp hàng hoá: 1%;
- Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: 5%;
- Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hoá, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: 3%;
- Hoạt động kinh doanh khác: 2%.

c) Doanh thu để tính thuế GTGT là tổng số tiền bán hàng hoá, dịch vụ thực tế ghi trên hoá đơn bán hàng đối với hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT bao gồm các khoản phụ thu, phí thu thêm mà cơ sở kinh doanh được hưởng.

Trường hợp cơ sở kinh doanh có doanh thu bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT và doanh thu hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu thì không áp dụng tỷ lệ (%) trên doanh thu đối với doanh thu này.”

Ngày 20/10/2014, Bộ Tài chính đã có công văn số 14889/BTC-TCT hướng dẫn về việc thuế GTGT đối với dự án lâm sinh: “Hoạt động lâm sinh trong các dự án công trình lâm sinh (trồng cây, chăm sóc cây rừng) ở rừng quốc gia, vườn quốc gia; ở khu bảo tồn thiên nhiên, rừng phòng hộ, đặc dụng thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.”

Đề nghị Cục Thuế căn cứ quy định nêu trên và thực tế địa phương để hướng dẫn đơn vị thực hiện./,

Nơi nhận:

- Như trên; /N
- Vụ PC - BTC;
- Vụ PC - TCT;
- Lưu: VT, CS (3).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Cao Anh Tuấn